



MẪU GIÁO ÁN MẦM NON

Tháng	02	Từ ngày (NN/TT/NNNN)	12/02/2024
Tuần	02	Đến ngày (NN/TT/NNNN)	16/02/2024
Tên	Huỳnh Thị Nga	Lớp	Mẫu giáo nhỡ 4-5 tuổi
Địa chỉ email	ngahuynh1995ak@gmail.com	Trường	Mẫu giáo Mai Liên
Chủ đề học	Thực vật	Chủ đề tuần	Khám phá quả cam

LẬP KẾ HOẠCH

MỤC TIÊU HỌC TẬP (Thêm vào dưới đây các mục tiêu học tập tùy theo yêu cầu của chủ đề. Sử dụng Bloom Taxonomy hoặc SOLO Taxonomy để phát triển các mục tiêu học tập – Lưu ý các mục tiêu STEM) 1. Trẻ nhận biết quả cam. 2. Trẻ biết được một số tính chất, chức năng của quả cam Có màu vàng cam, nhiều múi, mọng nước, vị chua, nhiều dưỡng chất vitamin C, dùng để ăn... 3. Trẻ phân biệt được các loại quả. 4. Trẻ thực hiện Quy trình thực nghiệm, kỹ thuật trong quá trình thực hiện pha nước cam. 5. Trẻ biết đếm số lượng, so sánh tính chất. 6.	CÁC LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN (Đánh dấu các lĩnh vực phát triển trong số các lĩnh vực liệt kê dưới đây mà trẻ sẽ được hưởng lợi thông qua bài học này) 1. Các kỹ năng an toàn và sức khỏe cá nhân 2. Phát triển cảm xúc xã hội 3. Phát triển ngôn ngữ và kỹ năng giao tiếp 4. Phát triển nhận thức/Các năng lực tri thức (Bao gồm các lĩnh vực khác nhau như đọc viết, toán, và phát triển các khái niệm khoa học) 5. Tiếp cận học tập (Bao gồm phát triển sự tò mò của trẻ, sự tham gia tích cực vào môi trường xung quanh, sự	CƠ HỘI PHÁT TRIỂN CÁC KỸ NĂNG HỌC TẬP VÀ SÁNG TẠO CỦA THẾ KỶ 21 (Đánh dấu các kỹ năng trong số những Kỹ năng Học tập và Sáng tạo của Thế kỷ 21 dưới đây mà giáo viên có thể giúp trẻ phát triển thông qua bài học này) 1. Tư duy phản biện 2. Giao tiếp 3. Hợp tác 4. Sáng tạo
---	--	--

	tham gia và duy trì nỗ lực giải quyết vấn đề và lập luận)	
--	---	--

HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP (Các hoạt động trẻ sẽ tiến hành, qua đó cho thấy trẻ đã hoàn thành Mục tiêu học tập)	HỌC LIỆU CẦN CÓ (Liệt kê các hoạt động cần có theo từng hoạt động)	ĐÁNH GIÁ RỦI RO (Xác định một cách vắn tắt mức độ rủi ro của từng hoạt động. Sử dụng Biểu mẫu Đánh giá Rủi ro để cung cấp thông tin chi tiết hơn)
1. Gắn Kết: - A mẹ đã đi làm về. Mẹ ơi, mẹ có mệt không ạ? - Mẹ ngồi xuống nghỉ ngơi để con lấy nước cho mẹ uống nhé. Mà mẹ thích uống nước gì ạ? - Con có thể pha cho mẹ 1 cốc nước cam không? - Con ... Con ... Con... -> Các bạn ơi bạn Thỏ Trắng chưa biết cách pha nước cam cho mẹ uống. Vậy chúng ta có thể hướng dẫn bạn Thỏ Trắng pha nước cam không? - Câu chuyện trên nói về ai? - Bạn Thỏ Trắng gặp vấn đề gì? - Làm thế nào để giúp bạn Thỏ Trắng có 1 cốc nước cam ngon mời mẹ? -> Vậy ngày hôm nay cô và các con cùng khám phá một giải pháp giúp bạn Thỏ Trắng nhé.		- Nguy cơ xảy ra : VU - Tính nghiêm trọng : S
2. Khám phá + 3 Giải thích * Quả cam là gì? - Cho trẻ quan sát quả cam, sờ, ngửi, nếm quả cam và đoán” + Con biết quả gì đây? + Quả cam có màu gì? Vị gì? + Quả cam có lợi ích gì? + Dùng để làm gì? *Giải thích 1: => Quả cam có màu vàng, vỏ sần sùi, múi cam có rất nhiều tép và mọng nước, có vị chua. Quả cam được các bác nông dân trồng trọt và chăm sóc. (Cho trẻ xem hình ảnh) * Khám Phá 2: Thí nghiệm	- Hình ảnh về quả cam. - Quả cam. - Đường - Cốc thủy tinh - Thìa - Khăn lau - Khay	

a) Khám phá vật liệu dụng cụ				
Nội dung	Số lượng	Ghi chú		
Quả cam	1 Quả			
Đường	1 Chai	Có kí hiệu trên chai		
Cốc thủy tinh	2 Cái			
Thìa	2 Cái			
Khay	1 Cái			
Khăn lau	1 Cái			
b) Khám phá các bước thí nghiệm cùng cô Bước 1: Cắt đôi quả cam. Bước 2: Vắt nước cam vào cốc 1 và cốc 2 bằng 2 tay. Bước 3: Lấy thìa vớt bỏ hạt cam ra đĩa. Bước 4: Cho 3 thìa đường vào cốc nước cam số 2 và khuấy tan. - Các con dự đoán xem điều gì xảy ra ở bước 4 này? -> Kết quả ở bước 4 sẽ như thế nào thì cô mời các con tự khám phá, thí nghiệm, quan sát, ghi nhận và cho cô biết kết quả nhé.				
c) Trẻ tự khám phá - Giáo viên phát khay vật liệu dụng cụ cho trẻ. - Cho trẻ nhắc lại các bước pha chế nước cam. - Pha chế, quan sát, ghi nhận kết quả ở bước 4. - So sánh kết quả nước cam ở cốc số 1 và cốc số 2. *Giải thích 2: - Nước cam ở cốc số 1 có vị chua vì là nước cam nguyên chất. - Nước cam ở cốc số 2 có vị chua chua ngọt ngọt vì đường có vị ngọt.				- Trẻ vắt cam có thể đổ ra ngoài cốc
4.Áp dụng * Củng cố - Nhắc lại đặc điểm, lợi ích của quả cam - Nhắc lại quy trình pha chế nước cam * Áp dụng / Mở rộng			- Quả chanh. - Cốc	

- Ngoài quả cam ra, chúng ta còn có thể lấy quả gì khác để pha chế được 1 cốc nước nhiều vitamin tốt cho cơ thể? - Các con thử khám phá với quả chanh nhé. - Vật liệu dụng cụ cung cấp thêm để áp dụng: Quả chanh, cốc (đánh số 3).		
5.Đánh giá *Trẻ đánh giá Trẻ nhận xét đánh giá kết quả của nhóm mình: - Kết quả nước chanh ở cốc số 3? - Đã thực hiện với bao thìa đường? - Quá trình pha chế có gặp vấn đề gì không? - Tinh thần làm việc của nhóm như thế nào * Giáo viên đánh giá - Giáo viên ghi nhận quá trình thực hiện của các nhóm trên nhiều phương diện: + Kiến thức + Kỹ năng + Thái độ + Kết quả *Kết thúc: - Hôm nay cô thấy lớp mình các bạn pha chế nước cam rất là giỏi, chúng mình đã giúp bạn Thỏ Trắng có được cốc nước thật là ngon và nhiều dinh dưỡng mời Thỏ mẹ uống. - Giáo viên tuyên dương cụ thể từng nhóm trên các tiêu chí.		

Thời gian dự kiến (Ghi theo mẫu dưới đây)	Mục tiêu học tập (Dẫn chiếu đến số thứ tự của Mục tiêu học tập nêu trên)	Hoạt động học tập (Dẫn chiếu đến số thứ tự của Hoạt động học tập nêu trên)	Các kỹ năng/kiến thức cần có trước khi bắt đầu bài học	Tuyên hoạt động: Lấy giáo viên hay lấy trẻ làm trung tâm	Lĩnh vực phát triển (Dẫn chiếu đến số thứ tự của Lĩnh vực phát triển nêu trên)	Các Kỹ năng Học tập và Sáng tạo của Thế kỷ 21 (Dẫn chiếu đến số thứ tự nêu trên)	Đánh giá (Đánh giá của giáo viên về kết quả giảng dạy) (Xem mẫu dưới đây)
Ngày 1 8h – 8h:25 (25 phút)	1 2 3 4 5	1,2 2 2,3 2,3,4 2,4	-Kỹ năng: Cắt, vắt. - Kỹ năng đếm số lượng. - Kỹ năng phân tích, so sánh.	Lấy Trẻ Làm Trung Tâm	1,2,3,4,5.	1,2,3,4.	- Trẻ đã thực hiện tốt kỹ năng Pha nước cam. - Một số trẻ có vấn đề về hành vi, còn chưa tập trung, chú ý. - Giáo viên gặp khó khăn khi cố gắng duy trì trật tự lớp học.